

CHUẨN ĐẦU RA CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC NGÀNH QUẢN LÝ VĂN HOÁ

*(Ban hành theo Quyết định số 355/QĐ-ĐHHL ngày 17 tháng 06 năm 2020 của
Hiệu trưởng Trường Đại học Hạ Long)*

I. GIỚI THIỆU CHUNG VỀ CHƯƠNG TRÌNH

1. Giới thiệu chung

- Ngành đào tạo: Quản lý văn hoá (Cultural Management)
- Trình độ đào tạo: Đại học
- Thời gian đào tạo: 4 năm
- Tên văn bằng: Cử nhân Quản lý văn hoá

2. Mục tiêu của chương trình đào tạo

2.1. Mục tiêu chung

Đào tạo cử nhân ngành Quản lý văn hóa có kiến thức, tư duy lí luận về văn hóa, văn hóa Việt Nam và quản lí văn hóa; nắm vững hệ thống lý thuyết, phương pháp và kỹ năng cơ bản về quản lý văn hóa, về quản lý văn hóa du lịch/tổ chức sự kiện để quản lý, tổ chức, điều hành các hoạt động văn hóa, nghệ thuật trong khu vực nhà nước và ngoài nhà nước đáp ứng nhu cầu xây dựng phát triển nền văn hóa Việt Nam trong quá trình hội nhập quốc tế.

2.2. Mục tiêu cụ thể

- **PO1:** Có hiểu biết về chính trị - xã hội, pháp luật, quy tắc văn hóa và kiến thức căn bản về khoa học cơ bản để vận dụng có hiệu quả vào công việc chuyên môn và cuộc sống;
- **PO2:** Có kiến thức nền tảng về văn hóa, về quản lý văn hoá và về tổ chức sự kiện/ quản lý văn hoá du lịch;
- **PO3:** Có kỹ năng nghề nghiệp thuần thục để giải quyết những vấn đề thực tiễn thuộc lĩnh vực quản lý văn hoá và khởi nghiệp;
- **PO4:** Có kỹ năng giao tiếp, thuyết trình và làm việc nhóm trong các dự án, chương trình, sự kiện về văn hoá, du lịch;
- **PO5:** Có kỹ năng ngoại ngữ (tiếng Anh) tốt để phục vụ trong học tập và cuộc sống;

- **PO6:** Có năng lực làm việc độc lập, sáng tạo, vận dụng được các kiến thức tư duy, kỹ năng và phương pháp quản lý văn hóa được đào tạo vào việc nghiên cứu và ứng dụng trong hoạt động thực tiễn.

3. Năng lực của người học sau khi tốt nghiệp

- Có năng lực quản lý nhà nước về lĩnh vực văn hóa và quản lý các hoạt động về văn hóa tại các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp;

- Có năng lực tự học để tiếp tục phát triển chuyên môn và nắm bắt các giải pháp phù hợp về quản lý văn hoá trong bối cảnh hiện nay.

4. Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp

Người học tốt nghiệp ngành Quản lý văn hóa có thể làm việc ở các vị trí sau:

- Cán bộ, nhân viên, làm việc tại các cơ quan quản lý văn hóa từ trung ương đến địa phương: Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch, các Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch, các trung tâm văn hóa, nhà văn hóa, các ban quản lý di tích, quản lý lễ hội, bảo tàng và quản lý hoạt động văn hóa tại các quận, huyện, thành phố trực thuộc tỉnh, xã, phường, thị trấn;

- Giảng dạy tại các trường đại học, cao đẳng thuộc khối văn hóa - nghệ thuật, khoa học xã hội và nhân văn;

- Nhân viên làm việc trong các công ty tổ chức sự kiện, truyền thông, du lịch hoặc đơn vị tổ chức biểu diễn nghệ thuật và quan hệ công chúng của các tổ chức, doanh nghiệp trong và ngoài nước;

- Cán bộ, nhân viên làm việc ở các cơ quan thuộc bộ, ngành có chức năng nghiên cứu, xây dựng chính sách văn hóa và quản lý hoạt động văn hóa nghệ thuật; các dự án phát triển kinh tế - xã hội, phát triển cộng đồng;

- Giám đốc điều hành các công ty tổ chức sự kiện, biểu diễn nghệ thuật, hoặc làm việc tại chương trình, sự kiện, hay dự án văn hóa nghệ thuật.

- Tiếp tục học tập, nghiên cứu sau đại học về lĩnh vực quản lý văn hoá hoặc ngành gần Văn hoá học, Việt Nam học.

II. CHUẨN ĐẦU RA

Khi tốt nghiệp, người học đạt được các yêu cầu về kiến thức, kỹ năng, năng lực tự chủ và trách nhiệm như sau:

1. Kiến thức

1.1. Kiến thức giáo dục đại cương

PLO1: Vận dụng được các kiến thức căn bản về chính trị - xã hội, pháp luật trên nền tảng tư tưởng chủ nghĩa Mác Lê-nin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam vào thực tiễn cuộc sống.

PLO2: Trình bày văn bản hành chính đúng quy cách.

1.2. Kiến thức cơ sở ngành

PLO3: Trình bày được những kiến thức cơ bản về văn hoá Việt Nam, văn hóa tộc người, di tích danh thắng, tôn giáo tín ngưỡng, các loại hình nghệ thuật, địa chí và văn hóa Quảng Ninh và những kiến thức chuyên sâu về văn hóa.

1.3. Kiến thức ngành

PLO4: Trình bày được các kiến thức chung về quản lý và quản lý văn hóa; lý giải vai trò của quản lý văn hóa đối với sự phát triển kinh tế - xã hội; vận dụng kiến thức quản lý các hoạt động văn hóa ở địa phương như quản lý lễ hội, quản lý di sản văn hóa, quản lý các thiết chế văn hóa; có khả năng nắm bắt các vấn đề chính trị - xã hội nảy sinh trong thực tiễn và đưa ra các phương hướng, giải pháp thực hiện.

PLO5: Vận dụng năng lực quản lý công tác xây dựng đời sống văn hóa cơ sở; năng lực quản lý, điều hành các hoạt động văn hóa – văn nghệ; năng lực xây dựng, điều hành, quản lý các chính sách và dự án văn hóa; năng lực tổ chức, quản lý các chương trình lễ hội và sự kiện nghệ thuật, năng lực marketing, truyền thông, thông tin cho lĩnh vực văn hóa – nghệ thuật.

1.4. Kiến thức chuyên ngành

PLO6a: Hướng dẫn du lịch tại các tuyến, điểm du lịch trên cơ sở vận dụng các kiến thức về văn hóa, văn hóa Quảng Ninh và du lịch.

PLO6b: Viết kịch bản, biên đạo, dàn dựng và tổ chức được các hoạt động văn hóa nghệ thuật.

2. Kỹ năng

2.1. Kỹ năng nghề nghiệp

PLO7: Vận dụng để hoàn thành công việc phức tạp đòi hỏi kiến thức lý thuyết và thực tiễn của ngành quản lý văn hóa trong những bối cảnh khác nhau.

PLO8: Xử lý các vấn đề quy mô ở địa phương và vùng miền, tham gia xây dựng chiến lược, chương trình hành động và những dự án về văn hóa và quản lý văn hóa.

2.2. Kỹ năng mềm

PLO9: Kỹ năng giao tiếp, ứng xử, viết và biên tập tin, bài, làm việc nhóm hiệu quả.

2.3. Chuẩn ngoại ngữ, tin học

PLO10: Đạt chuẩn kỹ năng công nghệ thông tin theo quy định của Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT của Bộ Thông tin và Truyền thông.

PLO11: Đạt chuẩn kỹ năng ngoại ngữ tiếng Anh trình độ bậc 3/6 theo khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam hoặc tương đương.

3. Phẩm chất đạo đức

PLO12: Tôn trọng các giá trị đạo đức nghề nghiệp, tuân thủ các quy tắc văn hoá, quy định của pháp luật và có ý thức phục vụ cộng đồng.

4. Năng lực tự chủ và trách nhiệm

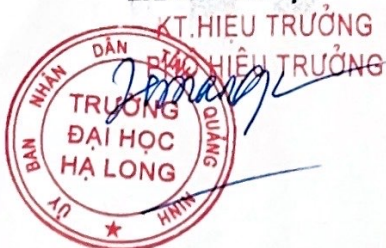
PLO13: Truyền đạt được kiến thức chuyên môn, nghiệp vụ đã được đào tạo.


PLO14: Có khả năng khởi nghiệp và thích nghi với các môi trường làm việc khác nhau.

BAN GIÁM HIỆU

PHÒNG ĐÀO TẠO

KHOA VĂN HOÁ




Lê Anh Tuấn


Ngô Hải Ninh

Hoàng Thị Thu Giang